

H. Hoàng
xong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA ---

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
Khóa K60 - Học kỳ phụ - Đợt 3 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Đại số tuyến tính

Ngày thi:

Tên lớp học phần: Đại số tuyến tính-3-2-23(N01)

Số Tín chỉ : 4

Hệ số điểm thành phần: a =

Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	193040317	Nguyễn Minh Đức	K60.TUD1	8,5	28	Dữ	7,0		
2	193003817	Phạm Bá Thành	K60.TUD1						NỢ HP

Tổng số SV:

Số SV có mặt :

Số SV vắng mặt :

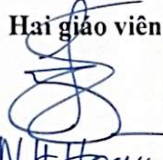
Số SV đạt :

Ngày 5 tháng 4 năm 2024

Hai giáo viên chấm thi

Trưởng bộ môn

Người lập bảng


N.H. Hoàng


PGS.TS. Trần Văn


Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

Học phần: Quá trình ngẫu nhiên và ứng dụng

Ngày thi:

Tên lớp học phần: Quá trình ngẫu nhiên và ứng dụng-3-2-23(N01)

Số Tín chỉ : 3

Hệ số điểm thành phần: a =

Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	203000428	Đại Quang	Chiến	K61.TTUD	8,0		6,5		
2	203016950	Trần Đoàn Minh	Đức	K61.TTUD	8,5		8,0		
3	203010445	Hoàng Đức	Hiếu	K61.TTUD	8,0		6,0		
4	203000454	Trần Tiến	Mạnh	K61.TTUD	8,0		6,0		
5	203000476	Đặng Minh	Tiến	K61.TTUD	8,0		6,0		
6	203000477	Phạm Đình	Tiến	K61.TTUD	8,0		6,0		
7	203010481	Đoàn Công	Tuyền	K61.TTUD	8,5		5,0		

Tổng số SV:

Số SV có mặt :

Số SV vắng mặt :

Số SV đạt :

Hai giáo viên chấm thi

Trưởng bộ môn

Ngày 26 tháng 4 năm 2024

Người lập bảng

N H Hoan
Trần Văn Long

PGS.TS. Trần Văn Long

Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần

- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0

- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan

- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL

- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
Khóa K60 - Học kỳ phụ - Đợt 3 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

rong

Học phần: Thống kê toán học

Ngày thi:

Tên lớp học phần : Thống kê toán học-3-2-23(N01)

Số Tín chỉ : 3

Hệ số điểm thành phần: a =

Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	203016950	Trần Đoàn Minh Đức	K61.TTUD	8,0			6,5		
2	203010445	Hoàng Đức Hiếu	K61.TTUD	8,0			6,5		
3	203000454	Trần Tiến Mạnh	K61.TTUD	8,0			7,5		
4	203010479	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	K61.TTUD	8,0			7,5		
5	203010481	Đoàn Công Tuyền	K61.TTUD	8,0			6,5		

Tổng số SV:

Số SV có mặt :

Số SV vắng mặt :

Số SV đạt :

Hai giáo viên chấm thi

Trưởng bộ môn

Ngày 26 tháng 4 năm 2024

Người lập bảng

Nguyễn Mạnh Hùng Trần Văn Long GS.TS. Trần Văn Linh Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

Mai
Long

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT
KHOA ---

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY
Khóa K60 - Học kỳ phụ - Đợt 3 - Kỳ 2 - Năm học 2023 - 2024

Học phần: Toán rời rạc

Ngày thi:

Tên lớp học phần :Toán rời rạc-3-2-23(N01)

Số Tín chỉ : 3

Hệ số điểm thành phần: a =

Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	193040317	Nguyễn Minh Đức	K60.TUD1	8.0		Đức	5.5		
2	203016950	Trần Đoàn Minh Đức	K61.TTUD	8.0		Đức	5.0		

Tổng số SV:

Số SV có mặt :

Số SV vắng mặt :

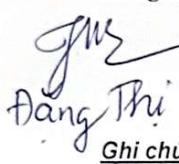
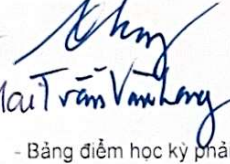
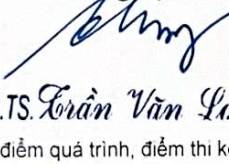
Số SV đạt :

Ngày 5 tháng 4 năm 2024

Hai giáo viên chấm thi

Trưởng bộ môn

Người lập bảng

   
Đặng Thị Mai Trần Văn Long PGS.TS. Trần Văn Long Nguyễn Chanh Bình

Ghi chú:

- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP

xong ✓

Học phần: Phương pháp số

Ngày thi:

Tên lớp học phần: Phương pháp số 3-2-23(N01)

Số Tín chỉ: 3

Hệ số điểm thành phần: a =

Hệ số điểm thi kết thúc học phần: b =

TT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Điểm đánh giá quá trình (a)	Đề thi số	Chữ ký sv	Điểm thi kết thúc học phần (b)	Điểm học phần	Ghi chú
1	203000428	Đài Quang Chiến	K61.TTUD	8,5		Chiến	7,0		
2	203016950	Trần Đoàn Minh Đức	K61.TTUD	8,0		Đức	4,0		
3	203010445	Hoàng Đức Hiếu	K61.TTUD	8,0		Hiếu	7,0		
4	203010446	Nguyễn Thị Huyền	K61.TTUD	8,5		Huyền	8,0		
5	203000468	Kim Tiến Thành	K61.TTUD	8,0		Thành	6,0		
6	203010472	Bùi Quang Thắng	K61.TTUD	8,0		Thắng	5,0		
7	203000476	Đặng Minh Tiến	K61.TTUD	8,0		Tiến	6,5		
8	203000477	Phạm Đình Tiến	K61.TTUD	9,0		Tiến	7,3		
9	203010479	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	K61.TTUD	9,0		Trang	8,0		
10	203010481	Đoàn Công Tuyền	K61.TTUD	8,5		Tuyền	6,0		

Tổng số SV: 10

Số SV có mặt: 10

Số SV vắng mặt: 0

Số SV đạt:

Hà Nội, Ngày 10 tháng 5 năm 2024

Hai giáo viên chấm thi

Trưởng bộ môn

Người lập bảng

Bùi Hương
Trần Văn Long

PGS.TS. Trần Văn Long

Nguyễn Thanh Bình

Ghi chú:

- Bảng điểm học kỳ phải có đủ điểm quá trình, điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần
- Sinh viên bỏ thi cho điểm 0
- Bộ môn nộp điểm chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày thi đến phòng Đào tạo Đại học và các Khoa, Viện liên quan
- Sinh viên có điểm quá trình bằng 0 nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HL
- Sinh viên bị gạch tên do nợ học phí nhập ký hiệu đặc biệt trên phần mềm QLĐT là HP